

THÔNG TIN CHÍNH THỨC TỪ CHÍNH PHỦ HOA KỲ

<https://www.gpo.gov/fdsys/pkg/DCPD-201400104/pdf/DCPD-201400104.pdf>

Nhiệm kỳ tổng thống Barack Obama, 2014

Sắc lệnh 13659 - Tinh giản quy trình xuất nhập khẩu đối với doanh nghiệp Hoa Kỳ

Ngày 19 tháng Hai năm 2014

Theo thẩm quyền được Hiến pháp và Luật pháp của Hiệp Chúng Quốc Hoa Kỳ quy định cho chức danh Tổng Thống, nhằm mục đích giảm bớt rào cản thương mại trong chuỗi cung ứng đồng thời tiếp tục bảo vệ an ninh quốc gia, sức khỏe và an toàn trong cộng đồng, môi trường và tài nguyên thiên nhiên, nay ra lệnh như sau:

Mục 1 Chính sách. Hoa Kỳ hiện đang là nền kinh tế hàng đầu và cũng là quốc gia thương mại lớn nhất thế giới. Thương mại chính là yếu tố then chốt của sự phồn vinh quốc gia - là động lực cho tăng trưởng kinh tế, hỗ trợ công ăn việc làm trong nước, nâng cao mức sống và giúp nhân dân Hoa Kỳ có thể tiếp cận được hàng hóa và dịch vụ cho gia đình ở mức giá cả hợp lý. Hoa Kỳ luôn có chính sách thúc đẩy tăng cường thương mại thông qua việc triển khai hiệu quả chương trình thương mại đầy triển vọng cho thế kỷ 21 và củng cố mạnh mẽ hệ thống luật pháp Quốc gia về thương mại, an ninh, sức khỏe và an toàn trong cộng đồng, môi trường và tài nguyên thiên nhiên. Để hỗ trợ đạt được những mục tiêu này và để đảm bảo vị thế cạnh tranh của Quốc gia trong nền kinh tế toàn cầu mở, công bằng và tăng trưởng nhanh, Chính phủ Liên Bang nhất thiết phải tăng cường nỗ lực để cải tiến kỹ thuật công nghệ, chính sách và các biện pháp kiểm soát dòng luân chuyển của hàng hóa qua biên giới.

Cụ thể hơn, chúng ta cần nỗ lực để hoàn thiện hệ thống cơ sở hạ tầng để thực hiện các thủ tục thương mại có hiệu suất và hiệu quả chi phí cao, ví dụ như Hệ thống Dữ liệu Thương mại Quốc tế (ITDS), nhằm hiện đại hóa và đơn giản hóa cách thức các bộ và cơ quan ngang bộ (gọi chung là cơ quan nhà nước) tương tác với các thương nhân. Chúng ta cũng cần nhiều cải thiện trong môi trường thương mại rộng lớn hơn thông qua việc xây dựng chính sách và các quy trình vận hành đổi mới để thúc đẩy việc áp dụng hiệu quả các biện pháp quản lý, các thỏa thuận hợp tác với các bên liên quan và giảm bớt những yêu cầu thủ tục không cần thiết có thể làm tăng chi phí cho cả các cơ quan chức năng lẫn doanh nghiệp và làm xói mòn tính cạnh tranh của nền kinh tế Quốc gia. Qua việc thực hiện các cam kết trong áp dụng kỹ thuật công nghệ, điều phối các thủ tục chính quyền, hoàn thành nghĩa vụ quốc tế và áp dụng những phương pháp đổi mới để mở ra nhiều cơ hội trong tạo thuận lợi thương mại ở thế kỷ 21, chúng ta có thể trở thành hình mẫu và từ đó thiết lập đối tác với những quốc gia khác sẵn sàng áp dụng những chương trình tương tự.

Điều này sẽ tăng cường tính tuân thủ luật pháp hiện hành, và rộng hơn, sẽ mang lại môi trường thương mại phồn vinh, an toàn, an ninh, và bền vững chung cho tất cả các bên.

Mục 2. Phối hợp thực hiện chính sách. Việc phối hợp, hướng dẫn, giải quyết tranh chấp và rà soát thường kỳ trong thực hiện chính sách cho những chức năng thẩm quyền và những chương trình nêu ra trong Sắc lệnh này phải được thực hiện thông qua quy trình liên cơ quan đã được quy định trong Chi thị Chính sách của Tổng thống số 1 vào ngày 13 tháng 2 năm 2009 (Tổ chức của Hệ thống Hội đồng An ninh Quốc gia), hay các văn bản kế thừa.

Mục 3. Hệ thống Dữ liệu Thương mại Quốc tế (ITDS). Như đã mô tả ở Mục 405 của Đạo luật An ninh và Trách nhiệm giải trình của tất cả các cửa khẩu năm 2006 (hay còn gọi là “Đạo luật cửa khẩu AN TOÀN”), ITDS là hệ thống trao đổi thông tin điện tử, hay còn gọi là hệ thống “một cửa”, để doanh nghiệp có thể cung cấp những thông tin yêu cầu cho các cơ quan chức năng để thực hiện việc nhập khẩu hay xuất khẩu hàng hóa. Để tăng cường sự phối

hợp của Liên bang trong quá trình phát triển ITDS và để tạo sự minh bạch cần thiết cho các doanh nghiệp, cơ quan chức năng và những đối tượng sử dụng tiềm năng khác:

(a) Đến ngày 31 tháng 12 năm 2016, những cơ quan chức năng tham gia phải có khả năng, thỏa thuận và đạt được những yêu cầu khác để sẵn sàng áp dụng ITDS và các hệ thống hỗ trợ khác, ví dụ như

Môi trường Thương mại Tự động, như những phương tiện chính để nhận bộ dữ liệu chuẩn và những tài liệu có liên quan khác từ các bên sử dụng (ngoại trừ việc xuất trình các loại giấy phép, hay chứng nhận) được yêu cầu để giải phóng hàng hóa nhập khẩu và thông quan hàng hóa xuất khẩu;

(b) Đến ngày 31 tháng 12 năm 2016, Bộ An ninh Nội địa phải xác nhận với Bộ trưởng Bộ Tài chính và Hội đồng quản trị ITDS (gọi tắt là Hội đồng), có tư cách là Ủy ban Chỉ đạo Liên ngành được thành lập theo Mục 405 của Đạo luật cửa khẩu AN TOÀN, rằng ITDS đã có những tính năng khả dụng trong vận hành cho phép các đơn vị sử dụng có thể:

(i) Truyền đi những hồ sơ thông tin xuất nhập khẩu đã được hài hòa, để được thu thập, lưu trữ, chia sẻ thông qua cơ chế một cửa an toàn để đáp ứng yêu cầu của Chính phủ Hoa Kỳ trong giải phóng và thông quan hàng hóa; và

(ii) chuyển đổi từ những yêu cầu và thủ tục dựa trên giấy tờ trở thành yêu cầu xuất trình và giao tiếp điện tử nhanh hơn và hiệu quả chi phí cao hơn đến các cơ quan chức năng;

(c) Thông qua tham vấn với các cơ quan chức năng tham gia vào ITDS, Hội đồng sẽ định nghĩa bộ hồ sơ thông tin chuẩn cần được thu thập, lưu trữ và chia sẻ bằng ITDS; và tiếp tục rà soát thường kỳ các hồ sơ thông tin này để cập nhật định nghĩa bộ hồ sơ thông tin chuẩn, nếu thấy cần thiết;

(d) Hội đồng tiếp tục hỗ trợ Bộ trưởng Bộ Tài chính giám sát quá trình triển khai và tham gia của các bên vào ITDS, bao gồm việc thiết lập các chức năng khả dụng của ITDS và các yêu cầu gắn liền với việc thu thập thông tin từ các tổ chức sử dụng và việc phân phối thông tin đến các cơ quan chức năng đối với các thông tin xuất nhập khẩu điện tử; và

(e) Hội đồng phải công bố thời gian biểu phác thảo việc xây dựng và triển khai các năng lực bảo đảm của ITDS lẫn kế hoạch và lịch trình triển khai của các cơ quan chức năng. Các cơ quan chức năng phải có những bước cần thiết để đạt được tiến độ đề ra, bao gồm hoàn tất đúng hạn tất cả những thỏa thuận cần thiết gồm cả các biên bản ghi nhớ, và những văn bản khác theo yêu cầu nhằm thiết lập quy trình thủ tục và nguyên tắc cho việc trao đổi và bảo vệ thông tin giữa các cơ quan với nhau và với những chính thể thuộc Chính phủ Liên Bang khác khi xét thấy phù hợp.

Mục 4. Thành lập Hội đồng Liên ngành của Hành pháp về Biên giới (a) Thành lập Hội đồng Liên ngành của Hành pháp về Biên giới (BIEC), một nhóm công tác liên ngành do Bộ trưởng An ninh Nội địa hoặc một quan chức cao cấp được chỉ định của Bộ chủ trì. BIEC cũng sẽ có một Phó Chủ tịch, được bầu hai năm một lần từ các thành viên của BIEC thông qua một quy trình do các thành viên BIEC quyết định. BIEC sẽ xây dựng chính sách và các quy trình thủ tục để tăng cường phối hợp giữa các cơ quan hải quan, an ninh vận tải, sức khỏe và an toàn, vệ sinh, bảo tồn, giao thương, kiểm dịch thực vật với các cơ quan quản lý biên giới, đồng thời xây dựng các quy định trách nhiệm để cải thiện cụ thể quy trình chuỗi cung ứng và xác định các lô hàng bất hợp pháp.

(b) Bộ An ninh Nội địa cung cấp ngân sách hoạt động và hỗ trợ hành chính cho BIEC trong phạm vi pháp luật cho phép.

(c) Ngoài Chủ tịch và Phó Chủ tịch, BIEC còn có đại diện là lãnh đạo cấp cao của các cơ quan chức năng chịu trách nhiệm phê duyệt cho hàng hóa được xuất khẩu hay nhập khẩu, bao gồm Bộ Ngoại giao, Bộ Tài chính, Bộ Quốc phòng, Bộ Nội vụ, Bộ Nông nghiệp, Bộ Thương mại, Bộ Y tế và Dịch vụ nhân sinh, Bộ Giao thông, và Bộ An ninh Nội địa, Cơ quan Bảo vệ Môi sinh và những cơ quan chức năng khác có quan tâm hay thẩm quyền về quản lý biên giới,

theo quyết định của Chủ tịch và Phó Chủ tịch BIEC. BIEC cũng bao gồm các đại diện thích hợp từ Văn phòng điều hành của Tổng Thống.

Mục 5. Chức năng của BIEC. BIEC có chức năng:

(a) Xây dựng các nguyên tắc và phương pháp chung trong quản lý rủi ro áp dụng trong hoạt động của các cơ quan có liên quan tới chức năng kiểm tra rà soát và giải phóng hàng hóa tại biên giới và khuyến khích tuân thủ luật pháp hiện hành.

(b) Xây dựng chính sách và quy trình thủ tục để phối hợp nhịp nhàng, cải thiện và đẩy nhanh quá trình kiểm tra dữ liệu giao thương điện tử truyền qua các hệ thống phù hợp và cung cấp sự phản hồi có phối hợp và tinh giản cho doanh nghiệp và người sử dụng để tạo thuận lợi thương mại, hỗ trợ cũng như thúc đẩy việc tuân thủ các luật và điều ước quốc tế, bao gồm những chính sách và quy trình thủ tục hỗ trợ cho Bộ trưởng Bộ Tài chính trong các hoạt động có liên quan tới ITDS, nếu cần thiết (trong quá trình phối hợp và đưa ra kiến nghị có liên quan tới Hội đồng).

(c) Nắm bắt các cơ hội làm tinh gọn hệ thống Chính phủ Liên Bang và giảm chi phí thông qua việc loại bỏ những nhiệm vụ chức năng thừa hay thông qua tăng cường sử dụng các chức năng của Môi trường Thương mại Tự động như một phương tiện cải thiện các quy trình thủ tục quản lý chuỗi cung ứng;

(d) Hợp tác với Hội đồng để đánh giá nhu cầu doanh nghiệp, mức độ khả thi, và những lợi ích tiềm năng trong việc xây dựng và khuyến khích khu vực tư nhân phát triển giao diện web trở thành các hệ thống điện tử, bao gồm cả ITDS, cho các cá nhân và doanh nghiệp nhỏ;

(e) Kết hợp và tham khảo ý kiến của các ngành công nghiệp và các bên liên quan về những cơ hội cải thiện các quy trình thủ tục quản lý chuỗi cung ứng nhằm mục tiêu tăng cường tính cạnh tranh kinh tế thông qua việc đẩy mạnh việc tạo thuận lợi và thực thi các quy định tạo thuận lợi thương mại thương mại.

(f) Khuyến khích các quốc gia khác phát triển những hệ thống một cửa tương tự để hỗ trợ chia sẻ thông tin liên quan giữa các chính phủ và với đối tác thương mại, nếu được;

(g) Tham vấn với Bộ Tài chính, đánh giá các cơ hội hỗ trợ thanh toán điện tử các khoản thuế xuất nhập khẩu, các loại thuế, lệ phí và chi phí khác trong quá trình nhập khẩu. Chính phủ Liên Bang luôn ủng hộ thanh toán điện tử đối với các khoản thuế xuất nhập khẩu, các loại thuế, lệ phí và chi phí khác trong quá trình nhập khẩu, và hiện đã cho phép thanh toán điện tử qua nhiều hệ thống khác nhau.

Mục 6. Rà soát quy định. Để hỗ trợ Chính phủ Liên Bang phát triển nhanh chóng IDTS để đạt được nhiều nhất những mục tiêu đề ra bao gồm thu thập, trao đổi và xử lý dữ liệu điện tử, mỗi cơ quan chức năng sử dụng ITDS phải:

(a) Xác định những quy định nào cần được sửa đổi để đạt được những yêu cầu đặt ra trong Sắc lệnh này, như một phần của báo cáo đánh giá hồi cứu phải gửi tới Văn phòng Thông tin và Quy định Pháp lý (OIRA) muộn nhất vào ngày 14 Tháng 7 năm 2014, căn cứ trên Sắc lệnh 13610 ngày 10 tháng 5 năm 2012 (về Xác định và Giảm Gánh nặng từ Các Quy định Pháp lý), trừ khi có chỉ thị khác từ OIRA

(b) Nhanh chóng tiến hành các thủ tục dự thảo quy định để triển khai những nội dung chỉnh sửa quy định cần thiết được xác định theo khoản (a) của Mục này.

Mục 7. Báo cáo (a) Trong vòng 180 ngày kể từ khi ban hành Sắc lệnh này, các cơ quan chức năng có lợi ích hoặc thẩm quyền về quản lý biên giới phải báo cáo cho Hội đồng về dự định phương cách áp dụng các tiêu chuẩn quốc tế trong phân loại và xác định hàng hóa.

(b) Đến ngày 01 tháng 7 năm 2014 và cứ mỗi năm về sau cho đến tháng 7 năm 2016, BIEC tham vấn Hội đồng và trình cho Tổng Thống báo cáo triển khai Mục 5 của Sắc lệnh này thông qua Phụ tá Tổng Thống về An ninh nội địa và Chống khủng bố.

Mục 8. Quy định chung (a) Sắc lệnh này không được diễn dịch để làm phương hại hay ảnh hưởng tới:

(i) thẩm quyền theo luật định cho các bộ, các cơ quan chức năng hay thủ trưởng của các tổ chức đó;

(ii) Nhiệm vụ chức năng của Giám đốc Văn phòng Quản lý và Ngân sách liên quan tới các vấn đề về ngân sách, hành chính và quy định.

(b) Sắc lệnh này phải được triển khai thống nhất với luật pháp hiện hành, và tùy thuộc theo sự phân bổ ngân sách.

(c) Sắc lệnh này không nhằm mục đích tạo lập bất cứ quyền hay lợi ích nào, cả về nội dung lẫn thủ tục, được pháp luật hay luật công bình công nhận thực thi bởi bất kỳ tổ chức nào nhằm chống lại Hoa Kỳ, các bộ, cơ quan, hoặc các đơn vị, cán bộ, nhân viên, chuyên viên, hay những cá nhân nào khác.

(d) Các cơ quan độc lập được khuyến khích tuân thủ những yêu cầu của Sắc lệnh này.

BARACK OBAMA

Nhà Trắng,

Ngày 19 tháng 2 năm 2014

[Lưu hồ sơ với Văn phòng Đăng ký Liên Bang, vào lúc 11:15 sáng, ngày 24 tháng 2 năm 2014]

LƯU Ý: Sắc lệnh này được công bố trong *Sổ đăng ký liên bang* ngày 25 tháng 2 năm 2014

Hạng mục: Sắc lệnh Quy trình xuất nhập khẩu đối với doanh nghiệp Hoa Kỳ, nỗ lực tinh giản thủ tục. *Đối tượng:* Doanh nghiệp và các ngành công nghiệp: Quy trình xuất nhập khẩu, nỗ lực tinh giản:

Số DCPD: DCPD201400104.